

HỘI THÁNH TẠI GIA



DẪN NHẬP

Sử thi "Lĩnh Nam Chích Quái" kể truyện dân gian: trong làng kia có hai anh em Tân và Lang giống nhau như đúc, từng được vua Hùng triệu về Phong Châu ban thưởng cho mang tên họ Cao. Trước khi qua đời, người cha gửi gắm Tân cho đạo sĩ họ Lưu. Lang cũng xin cùng được học với anh. Đạo sĩ có cô con gái cùng lứa tuổi. Để biết ai là anh, ai là em, nàng chỉ dọn cho họ một bát cháo với một đôi đũa. Đứng sau khe vách, nàng thấy Tân nhường cháo cho người kia ăn nên cô biết đó là người anh. Tân và cô gái gặp gỡ, yêu nhau. Đạo sĩ vui lòng gả con cho Tân. Cưới xong, hai vợ chồng về nhà mới, có Lang ở chung. Từ ấy, Tân không quan tâm em như trước nữa. Lang chán nản buồn rầu.

Một hôm Lang và Tân cùng lên nương đến tối mịt mới về. Lang về trước, làm vợ Tân nhầm, liền ôm chăm lấy, vừa hay Tân bước vào nhà bèn nổi ghen trong lòng, rồi hững hờ với Lang. Lang buồn bỏ nhà ra đi lúc trời mới mờ sáng. Mấy ngày đường, Lang tới bờ một con sông lớn nước chảy xiết, quyết không về, gục đầu, ôm mặt khóc, khóc hoài, khóc mãi không thôi. Sáng hôm sau, Lang hóa đá.

Mãi sau vẫn không thấy em về, Tân hối hận, hoảng hốt để vợ lại nhà, rảo bước đi tìm. Chàng đến bờ sông ấy, thấy em đã hóa thành đá. Tân đứng bên hòn đá khóc mãi cho đến chết và hóa thành một cây thân cao mọc thẳng lên trời. Vợ Tân chờ mãi không thấy chồng về, cũng bỏ nhà đi tìm. Nàng cũng tới con sông ấy khóc cạn cả nước mắt và chết hóa thành một cây leo quấn quanh cây kia.

Đợi mãi không thấy ba người về, vợ chồng đạo sĩ nhờ mọi người chia nhau tìm kiếm. Trước hòn đá và hai cây lạ, họ dựng miếu thờ cả ba người trẻ tuổi ở ven sông. Nhân dân quanh vùng gọi là "miếu anh em hòa thuận, vợ chồng tiết nghĩa".

Một năm nọ trời hạn hán chỉ có hai cây mọc bên hòn đá trước miếu lá vắn xanh mượt. Mọi người cho là linh dị. Vua Hùng một hôm ngự giá, qua trước miếu, vua ngạc nhiên hỏi: "Miếu này thờ vị thần nào? Mấy loại cây này ta chưa từng thấy?". Lạc tướng cho gọi mấy cụ già ở quanh vùng đến hỏi. Hùng Vương nghe kể, không ngăn được cảm động. Vua sai người trèo cây hái quả xuống nếm thử. Nhai quả thấy chát. Nhưng khi nhai với lá cây leo thì thấy thơm cay. Một quan hầu bỗng kêu lên: - "Trời ơi! Máu!". Thì ra những bã nhai quả và lá, khi nhỏ xuống đá bỗng đỏ ối ra như máu. Vua sai lấy cả ba thứ nhai lẫn với nhau thì bỗng thấy người nóng bừng như có hơi men, môi đỏ thắm, sắc mặt hồng hào tươi đẹp. Vua bảo:

- Thật là linh dị! Đúng là ba người họ rồi! Tình yêu thương của họ thật là nồng nàn thắm đỏ. Từ đó vua Hùng ra lệnh cho mọi nơi phải gây giống cho nhiều hai loại cây ấy, buộc trai gái khi kết hôn thế nào cũng phải tìm cho được ba món: trầu, cau và vôi cho mọi người nhai nhai, nhổ nhổ một tý để ghi nhớ tình yêu không bao giờ phai nhạt. Từ đó dân Việt mới có tục ăn trầu.

Cho đến ngày nay, trầu cau vẫn là thứ không thể thiếu trong việc giao hiếu, kết thân và cưới hỏi của người Việt. Trầu cau, biểu tượng của gia đình thuận hoà đầm ấm hạnh phúc, ai cũng ước mơ. Niềm mong ước ấy làm ta liên tưởng đến lời Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, sinh tiền, Ngài nêu vấn đề "HỘI THÁNH TẠI GIA". Ngài nói: *"Tương-lai việc rao giảng Tin Mừng tùy thuộc phần lớn nơi Hội Thánh tại gia. **Sứ mệnh tông đồ của gia-đình bắt nguồn từ trong bí tích Thánh Tẩy và họ nhận được nơi bí tích Hôn Phối một sức đẩy mới để truyền đạt Đức Tin, để thánh hoá và biến đổi xã hội hiện tại theo ý định của Thiên Chúa**"* (Tông Huấn Gia-Đình, số 52)

A- BÍ TÍCH HÔN PHỐI VÀ Ý ĐỊNH CỦA THIÊN CHÚA

I- Thiên Chúa trao quyền bình đẳng giữa nam và nữ, khi dựng nên con người.

* Ngay từ khởi đầu lịch sử, công trình sáng tạo nguyên tổ Adam Eva đã tuyên bố Hôn Nhân Công Giáo không chỉ là **sự kết hợp bình đẳng "xương bởi xương, thịt bởi thịt"** giữa nam và nữ **mà còn là bí tích "Cả hai nên một thân thể"**. Trong Thông điệp Mater et Magistra, Đức Gioan XXIII nhắc nhở: "Đời sống con người là siêu việt: ngay từ nguyên thủy đời sống ấy đã trực tiếp mang dấu ấn bàn tay sáng tạo của Thiên Chúa". **Đấy là ý định của Thiên Chúa:**

"Chúa là Thiên Chúa phán: "Đàn ông ở một mình không tốt. Ta hãy tạo dựng cho nó một nội trợ giống như nó". Sau khi lấy bùn đất dựng nên mọi thú vật dưới đất và toàn thể chim chóc trên trời, Thiên Chúa dẫn đến trước mặt Adam để coi ông gọi chúng thế nào, và sinh vật nào Adam gọi, thì chính đó là tên nó. Adam liền đặt tên cho mọi súc vật, chim trời và muông thú. Nhưng Adam không gặp một người nội trợ giống như mình. Vậy Thiên Chúa khiến cho Adam ngủ say, và khi ông đang ngủ, Người lấy một xương sườn của ông, và đắp thịt lại. Thiên Chúa làm cho chiếc xương sườn đã lấy từ Adam trở thành người đàn bà, rồi dẫn đến Adam. Adam liền nói: **"Bây giờ đây xương bởi xương tôi và thịt bởi thịt tôi. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì bởi người nam mà ra"**. Vì thế, **người đàn ông sẽ lìa bỏ cha mẹ mà kết hợp với vợ mình, và cả hai nên một thân thể"**. (Bài Đọc I: St 2, 18-24)

* Tông Huấn Gia Đình (Familiaris Consortio), cũng xác định một trong những bốn phận trọng yếu của gia đình Kitô hữu là đào tạo một cộng đồng hiệp thông giữa các ngôi vị. Điều này có nghĩa là các thành viên trong gia đình cần coi nhau là bình đẳng về phẩm giá và ơn gọi trước mặt Chúa và trước mặt nhau. Cộng đồng hiệp thông là một cộng đồng nhỏ, nơi các thành viên sống trong tình yêu thương và hiệp thông với nhau, phản ánh tình yêu của Thiên Chúa.

II- Cho nên phải vâng phục, không cưỡng lại ý định của Thiên Chúa.

* **"Sự gì Thiên Chúa đã kết hợp, loài người không thể phân rã"**. Chúa ban tự do cho con người, nhưng con người không thể nhân danh tự do để làm bất kỳ những gì mình muốn. Để làm tròn sứ mệnh tông đồ, tiên vàn đôi vợ chồng phải có tình yêu chung thủy. Hạnh phúc lứa đôi nếu không được **xây dựng** vững chắc và **củng cố** cho bền chặt, lâu dài hôn nhân sẽ sụp đổ. Ý định ấy được Thánh Marcô tường thuật trong Tin Mừng:

Khi ấy, những người biệt phái đến gần và hỏi thử Chúa Giêsu rằng: "Người ta có được phép ly dị vợ mình chẳng?" Người đáp: "Mô-sê đã truyền cho các ông thế nào?" Họ thưa: "Mô-sê cho phép làm giấy ly dị và cho ly dị". Bấy giờ Chúa Giêsu đáp lại: "Chính vì sự cứng lòng của các ông, mà Mô-sê đã viết ra điều luật đó. Nhưng lúc khởi đầu cuộc sáng tạo, Thiên Chúa đã dựng nên một người nam và một người nữ. Bởi đó người nam sẽ lìa cha mẹ để luyến ái vợ mình, và hai người sẽ nên một huyết nhục. Như thế, họ không còn là hai mà là một huyết nhục. Vậy sự gì Thiên Chúa đã kết hợp, loài người không được phân rã".

Về đến nhà, các môn đệ lại hỏi Người về điểm đó. Và Người bảo các ông: "Ai bỏ vợ mình và lấy vợ khác, thì phạm tội ngoại tình đối với người vợ trước. Và người nữ bỏ chồng và lấy chồng khác, thì cũng phạm tội ngoại tình".

{Bấy giờ người ta đưa những trẻ nhỏ đến cùng Chúa Giêsu để Người đặt tay trên chúng, nhưng các môn đệ khiển trách họ. Thấy vậy, Chúa Giêsu bất bình và bảo các ông rằng: "Hãy để các trẻ nhỏ đến cùng Thầy, đừng ngăn cản chúng, vì nước Thiên Chúa là của những người giống như chúng. Thầy bảo thật các con: Ai không đón nhận nước Thiên Chúa như trẻ nhỏ, sẽ không được vào nước đó". Rồi Người ôm chúng, đặt tay ban phép lành cho chúng.}

(Mc 10, 2 12)

* **Chúa Giêsu, mặc dù là Con Thiên Chúa, đã chịu chết để cứu chuộc nhân loại**. Sự hy sinh này thể hiện tình yêu vô bờ bến của Ngài đối với con người. Sau khi chịu đau khổ và chết trên thập giá, Chúa Giêsu đã được tôn vinh và ngồi bên hữu Thiên Chúa. Điều này cho thấy rằng sự đau khổ và hy sinh không phải là vô nghĩa mà dẫn đến sự vinh quang và cứu rỗi. Chúa Giêsu đã trở thành một với nhân loại, chia sẻ mọi đau khổ và thử thách của con người. Ngài không chỉ là Đấng Cứu Thế mà còn là người anh em, người bạn đồng hành với chúng ta trong cuộc sống. Thánh Phaolô đã thể hiện điều này trong thư gửi tín hữu Do Thái:

"Anh em thân mến, Đấng trong một thời gian bị hạ xuống kém các Thiên Thần, là Đức Giêsu, chúng ta thấy **Người được triều thiên vinh quang và danh dự vì cuộc tử nạn của Người**, để nhờ ơn Thiên Chúa, **Người chịu chết thay cho mọi người**. Quả vậy, thật là thích hợp việc Chúa là nguyên nhân và cùng đích mọi vật, đã dẫn đưa nhiều con cái đến vinh quang và đã lấy cuộc khổ nạn mà làm cho **Đấng đem lại ơn cứu rỗi được hoàn hảo**. Vì chưng, **Đấng thánh hoá và những người được thánh hoá, tất cả đều do một nguồn gốc**. Vì thế, Người không hổ thẹn gọi họ là anh em." (Bài Đọc II: Dt 2, 9-11)

* **Thiên Chúa là Đấng thánh hoá đem lại ơn cứu rỗi cho những ai được thánh hoá**. Muốn được ơn thánh hoá để trở nên hoàn hảo, thì phải nên giống như trẻ em, đón nhận Nước Trời với tâm hồn trẻ thơ đơn sơ, bé mọn. Đã có lần đang khi các môn đệ tranh cãi xem ai là người lớn

nhất, Chúa Giêsu đặt một em nhỏ vào giữa các ông, rồi nói: "ai đón tiếp em nhỏ này là đón tiếp Thầy, ai đón tiếp Thầy là đón tiếp Đấng đã sai Thầy" (Mc 9,35-37).

1- Vâng phục ý định của Thiên Chúa, thì cần nhận định rõ bản chất của hôn nhân.

Dĩ nhiên là phải có tình yêu, một tình yêu chân thực, một tình yêu cao cả.

***Đó là điều kiện tiên quyết. Nói rằng cao cả là nói tới chiều kích của tình yêu.** Tình yêu ấy có **chiều hướng cao thượng (cao) và mang kích thước rộng lớn: (cả)** tất cả cho người mình yêu thương và vì người mình yêu thương.

"Yêu anh tâm trí hao mòn,
Yêu anh đến chết vẫn còn yêu anh."

(Ca-Dao)

*** Không thể đồng hoá tình yêu với dục tình, cho dẫu tình dục không thể không cần thiết.**

Nói cách khác, tình yêu xác thật chỉ có thể coi là phương tiện dẫn dụ và củng cố, không thể coi là căn nguyên và bản chất làm nên tình yêu hôn nhân. Nó là một thứ tình yêu vật chất, mà vật chất thì dễ dàng và mau chóng tan biến theo thời gian và hoàn cảnh. Nhan sắc tàn phai, thể lực suy giảm, cuộc đời dâu bể, lên voi xuống chó, vang bóng vàng son, khi ấy thì mĩa mai thay!

"Chồng gì anh, vợ gì tôi,
Chẳng qua là cái nợ đời chi đây!
Mỗi người một nợ cầm tay,
Đời xưa nợ vợ, đời nay nợ chồng."

(Ca Dao)

Những cuộc đổi đời khi quân đội đồng minh hiện diện trên quê hương trước 1975 mời mọc các bà vợ vào cuộc sống mới, và sau 1975 khi cảnh nhà tan nước mất đẩy các ông chồng vào các trại tập trung khổ sai, hoặc gây ngăn cách vợ chồng người ở lại quê nhà, kẻ hội nhập vào cuộc sống xa hoa nơi đất khách, tất cả vẫn còn ghi những dấu ấn xót thương của hôn nhân tan vỡ đã một thời hoa gấm tưởng như hạnh phúc tuyệt vời, chỉ vì hạnh phúc ấy xây trên nền tảng vật chất hoặc do tình yêu xác thật, hoặc do danh vọng tiền tài, hoặc do chỉ nhìn nhận những giá trị bề ngoài.

Đức Gioan Phaolô II kêu gọi các đôi vợ chồng Kitô giáo rằng: "Hỡi các người chồng, hãy yêu vợ mình như Chúa Kitô đã yêu Giáo hội. Các người chồng phải yêu vợ như chính thân xác mình. Vì yêu thương vợ là yêu thương chính mình. Mà ta thấy rằng không ai ghét thân xác mình bao giờ; họ nuôi dưỡng, coi sóc, gìn giữ y như Chúa Kitô đã làm đối với Giáo hội... Nhiệm tích này thật là vĩ đại so sánh với Chúa Kitô và Giáo hội. Nhưng về phần anh em, chớ gì mỗi người hãy yêu vợ như yêu chính mình và chớ gì người vợ hãy kính trọng chồng mình!" (Tông Huấn Gia Đình_ Familiaris Consortio)

2- Vâng phục ý định của Thiên Chúa, thì phải nhận định rõ bốn phận của hôn nhân.

Tuy rằng tình dục thuộc về vật chất, song lại thuộc về bốn phận của hôn nhân, điều mà giáo lý công giáo không phủ nhận. Sách thánh có lời chép rằng: "**Chồng hãy làm tròn bốn phận đối vợ, và vợ đối với chồng cũng vậy.** Vợ không có quyền trên thân xác mình, nhưng là chồng; cũng vậy, chồng không có quyền trên thân xác mình, nhưng là vợ. **Vợ chồng đừng từ chối nhau, trừ phi hai người đồng ý sống như vậy** trong một thời gian để chuyên lo cầu nguyện; rồi hai người lại ăn ở với nhau, kéo vì hai người không tiết dục nổi mà Satan lợi dụng để cám dỗ." (1 Cô-rin-tô 7, 3-5). **Đó là bốn phận sinh con để cái nhìn theo khía cạnh vật chất.**

2.1- Trong Thông Điệp Sự Sống Con Người, Đức Thánh Cha Phaolô VI nêu rõ:

“Nền giáo huấn của giáo quyền căn cứ trên nguyên tắc này: *Thiên Chúa đã quyết định liên kết (và con người không ai có quyền tự ý hủy bỏ) hai sự việc của hôn nhân giao hợp và sinh sản.* Quả vậy, tự bản tính sâu xa của nó, hành vi hôn nhân liên kết chặt chẽ hai vợ chồng, giúp họ tạo thành những đời sống mới theo đúng những định luật cố hữu nằm ngay trong bản thể con người đàn ông và đàn bà. *Chỉ khi nào bảo vệ nổi hai hình thức cốt yếu căn bản là giao hợp và sinh sản, hành vi hôn nhân mới giữ được trọn vẹn ý nghĩa của một thứ tình yêu chân thành giữa hai tạo vật và đạt được mục đích sứ mạng cao cả của loài người là trở thành cha mẹ.* (số12) *Khi một hành vi hôn nhân giữa hai người phối ngẫu phá hoại khả năng lưu truyền đời sống, thì hành vi ấy trái ngược với ý định cấu tạo của hôn nhân cũng như với ý muốn của Đấng tạo thành đời sống, người ta quả đã đi ngược lại bản tính môi trường quan sâu xa giữa người đàn ông và đàn bà, và đồng thời chống lại chương trình và ý muốn của Thiên Chúa.* (số 13)

2.2- Mẹ Têrêxa, một biểu tượng của lòng nhân ái và sự hy sinh, đã từng lên tiếng mạnh mẽ về việc bảo vệ sự sống và phản đối nạn phá thai. Trong một sự kiện nổi bật vào năm 1994, tại Bữa Tiệc Cầu Nguyện Quốc Gia ở Washington, D.C., Mẹ Têrêxa đã phát biểu trước một số nhân vật quan trọng, bao gồm cả Tổng thống Bill Clinton và đệ nhất phu nhân Hillary Clinton. Trong bài phát biểu của mình, *Mẹ Têrêxa đã nhấn mạnh tầm quan trọng của việc bảo vệ sự sống từ lúc thụ thai và lên án hành động phá thai.* *Mẹ nói rằng phá thai là một trong những mối đe dọa lớn nhất đối với hòa bình thế giới, vì nó phá hủy sự sống vô tội.* Mẹ Têrêxa cũng kêu gọi mọi người hãy yêu thương và chăm sóc những đứa trẻ chưa sinh, và bà đã khuyến khích các gia đình nhận nuôi những đứa trẻ không mong muốn thay vì chọn phá thai.

2.3- Khi vợ chồng quyết tâm chung sống cho đến trọn đời, bổn-phận của hôn nhân nâng cao, mang ý nghĩa tinh thần, trở nên nghĩa vợ chồng, như ca dao đã có câu:

“Theo nhau cho trọn đạo đời,
Dẫu rằng không chiếu, trải tờ mà nằm”

Gọi tình nghĩa vợ chồng là thế. Má hóp, đầu bạc, răng long, chồn chân mỏi gối, nhưng vẫn yêu nhau như thuở ban đầu, nhiều khi còn đậm đà thắm thiết hơn. Là vì nghĩa thủy chung không dựa trên tình yêu vật chất nhưng là một tình yêu cao quý hơn, chân thực hơn. Cho nên ngay từ khi bước vào ngưỡng cửa hôn nhân, đôi bạn dự hôn đã phải nhất trí ***Cùng nhau theo đuổi một lý tưởng cao đẹp*** là cùng chấp nhận một cuộc sống đạo đức, *cùng có một ý niệm xây dựng gia đình (family concept), sinh con, nuôi dưỡng và giáo dục con cái trở nên người hữu ích* cho gia đình, cho quốc gia, xã hội và cho giáo hội; *cùng đồng lao cộng tác* để bảo tồn và phát huy hạnh phúc gia đình. ***Hai người phải biết tôn trọng lẫn nhau.*** Có tương kính mới có *tương giao tri âm tri kỷ, biết nhường nhịn và nhìn nhau mà chín bỏ làm mười* vì hạnh phúc chung:
Sách thánh có lời dạy:

“Muốn cho cơn giận tiêu tan,
Đáp lời thì phải nhẹ nhàng, dịu êm.
Làm người ta thịnh nộ thêm,
Chỉ vì khiêu khích, nói gièm mĩa mai.”
[Châm Ngôn 15:1] (1)

Có tương kính thì mới ***biết khiêm tốn*** gạt bỏ cái “ta” của mình để lắng nghe người bạn đời mà bàn luận, đối thoại tìm ra lẽ phải. Chỉ vì mỗi người đều nghĩ cái tôi của mình lớn như vũ trụ mà “trống đánh xuôi kèn thổi ngược”, trở thành hoặc độc đoán, hoặc chống đối, hoặc vũ phu, đấy là do lòng tự ái, hay nói đúng hơn do tội kiêu ngạo mà ra.

"Chưa nghe đã cãi, nói quàng,
Sẽ mang tiếng nhục, là hàng ngu-si."
[Châm-ngôn. 18: 13].

"Con ngu, mỗi hoạ cho cha,
Vợ mà hay cãi như nhà dột mưa."
[Châm-ngôn.19: 13].

[::: Cong Giao Viet Nam :::](#)

"Con tim suy nhược tả tơi,
Tâm hồn tan nát, gương cười héo hon,
Đều do ác phụ dữ dằn.
Cậy mình quán xuyến, nói năng nặng lời.
Gối bủn rùn, thân rã rời,
Vì chồng không được khúc nhôu giải bày."
[Huấn Ca, 25, 74: 23]

[::: Cong Giao Viet Nam :::](#)

Nhờ biết tương kính, nên quảng đại, khoan dung. Thư thánh Phaolô gửi tín hữu Cô-lô-xê viết: "Cả anh em nữa, hãy từ bỏ tất cả những cái đó: nào là giận dữ, nóng nảy, độc ác, nào là thoá mạ, ăn nói thô tục."...Anh em là những người được Thiên Chúa tuyển lựa, hiến thánh và yêu thương. Vì thế *anh em hãy có lòng thương cảm, nhân hậu, khiêm nhu, hiền hoà và nhẫn nại. Hãy chịu đựng và tha thứ cho nhau*, nếu trong anh em người này có điều gì phải trách móc người kia. Chúa đã tha thứ cho anh em, thì anh em cũng vậy, anh em phải tha thứ cho nhau. Trên hết mọi đức tính, anh em phải có lòng bác ái: đó là mối dây liên kết tuyệt hảo." (Cô-lô-xê 3, 12-14). Trong cách đối xử với nhau thông thường mà còn phải như vậy, huống hồ là vợ chồng đối với nhau, bởi như đã nói, hôn nhân trong đạo Chúa là một trong bảy phép bí tích. *Sự kết hợp hôn nhân được ví như sự kết hợp giữa Đức Kitô và Hội Thánh Người.* Nói tóm lại, chính tình yêu chân thực với những nét đặc thù trên đây sẽ *điều hoà và làm thăng hoa tình dục khiến cho tình yêu hôn nhân trở nên một thứ tình yêu cao quý, vừa có cái nồng nhiệt của con tim, vừa có cái duy lý của tình yêu cao siêu vị tha hoàn toàn, can đảm* nhận lấy trách nhiệm mà chung lo hạnh phúc cho nhau, sẵn sàng hy sinh tất cả cho nhau và cho những người mình đã yêu thương, yêu gia đình, yêu hết mọi người, không muốn làm hạnh phúc của chính mình và của những người mình yêu thương phải bị vắn đục sút mẻ, yêu trong mưu cầu an bình, bởi không có bình an thì không có hạnh phúc, không có hài hoà vị tha thì không có hoà bình.

[::: Cong Giao Viet Nam :::](#)

2.4- Có thêm con cái, gia đình phồn thịnh, "kính sợ Chúa, sống theo theo đường ngay của Người" là dấu chỉ của một gia đình sung mãn. Bởi vì Thiên Chúa là mạch sống trường sinh, là sức sống của ngôi nhà ấy như Thánh vịnh 127 diễn tả:

"[3] Có con là phúc lắm thay!
Chính là Chúa thưởng ban đây hồng ân.
[4] Bầy con của vợ chồng son,
Khác nào một nắm mũi tên nổ thần.
[5] Phúc cho ai được Chúa ban
Đeo bao đây ắp mũi tên như vậy!
Sẽ không hổ nhục sau này
Khi ra tranh tụng ở ngay công đường.
(Tv 127: 3-5).

Hạnh phúc ấy được cộng đoàn **đáp ca thánh vịnh** trong thánh lễ hôm nay:

[2] Những ai kính Chúa, phúc thay!
Những ai theo đúng đường ngay của Ngài!
Họ là kẻ hưởng phúc may,
Vì công khó nhọc chính tay họ làm.
[3-4] Như cây nho hoa đơm sai quả,
Được vợ hiền nhà cửa chăm nom,
Như cây dâu hoa trái xanh um,
Đàn con xúm xít quanh mâm một bày.
Đó là phúc lộc trong tay,
Chúa dành cho kẻ lòng ngay thờ Ngài.
[5-6] Xin Chúa tử Si-on, xuống đây ơn phúc,
Phúc của Gia-liêm người hưởng mọi lúc suốt đời.
Cho người được sống lâu dài,
Bên đàn con cháu ngày ngày an vui.
(Tv 128: 2-6)
::: Cong Giao Viet Nam :::

II- BÍ TÍCH HÔN PHỐI VÀ SỨ MỆNH TÔNG ĐỒ

- 1- "Gia đình là một 'trung-tâm ánh sáng',** đem ngọn lửa hồng đốt sáng nóng kẻ khác. Ngày nào mỗi gia đình là một trung tâm ánh sáng, thế giới này sẽ là một đại gia đình, đầy ánh sáng, đầy hy vọng" (Đức Đáng Kính Phanxicô Xavie Nguyễn Văn Thuận, "Đường Hy Vọng", tr. 116)
- 2- Đề cập việc Tông đồ giữa các gia đình,** trong Tông Huấn Gia Đình (số 26), Đức Gioan Phaolô II nhắc nhở:

"Trong số các hậu quả tốt đẹp của việc trung thành với lề luật Thiên Chúa, hậu quả quý báu nhất chính là việc thường khi chính các người phối ngẫu cảm thấy nên truyền thông kinh nghiệm của mình cho người khác. Do đó, trong lãnh vực tông đồ giáo dân, ta thấy phát hiện một hình thức mới mẻ và đặc biệt: Ở đây chính các gia đình trở thành Tông đồ và đứng ra hướng dẫn các gia đình khác. Và không ai phủ nhận rằng, đây là một hình thức Tông đồ thích thời nhất hiện nay (Hiến chế tín lý "Ánh Sáng Muôn Dân" - Lumen Gentium, số 35 và 41; Hiến chế Mục vụ "Vui Mừng Và Hy Vọng" - Gaudium et Spes, số 48-49).

3- Ta phải giới thiệu Thiên Chúa đến với mọi người

Khi nói Hội Thánh Tại Gia, là muốn nói mỗi phần tử trong gia đình đều có nhiệm vụ giới thiệu Thiên Chúa đến với mọi người trong gia đình và đến với mọi người xung quanh. Bởi vì như Hiến Chế "Ánh Sáng Muôn Dân" giải thích, giáo dân là "những Kitô hữu đã được rửa tội sáp nhập vào thân thể Chúa Kitô, được nhập tịch Dân Chúa, được trở thành kẻ tham gia theo cách của mình vào *chức vụ tư tế, chức vụ rao giảng* Lời Chúa và *chức vụ vương giả* của Chúa Kitô; họ là những người *thi hành sứ mệnh của toàn dân Kitô hữu trong Giáo Hội và giữa trần thế theo nhiệm vụ riêng của mình*"

Trong Tông Huấn "Người Kitô hữu Giáo Dân (Christifideles Laici), nói về ơn gọi và sứ mệnh của người Kitô hữu trong Giáo Hội và giữa trần thế, Đức Gioan Phaolô II mở đầu bằng mẫu nhiệm Cây Nho. Hình ảnh cây nho trong Tân Ước không hẳn ám chỉ Kitô hữu là những người thợ làm việc trong vườn

nho Nước Thiên Chúa như ông chủ kia đã "trồng một vườn nho, rào dậu xung quanh, xây tháp canh, cho các người làm nho thuê mướn rồi khởi hành đi xa" (Mc. 2:1), nhưng còn là *mặc khải mầu nhiệm Dân Chúa mà cây nho thật chính là Chúa Kitô* như lời sách Thánh đã chép: "Thầy là cây nho, các con là cành" (Gioan 15:5). Đức Kitô là Đấng Thượng Tế, là Thầy rao giảng, là Vua vũ trụ. Nhờ Phép Rửa, phép Thêm Sức và phép Thánh Thể, Kitô-hữu được trả lại tư cách làm con Thiên Chúa, trở thành một chi thể của Chúa Kitô, là một phần Thân Thể của Giáo Hội như tất cả mọi cành nho đều thuộc về một cây nho duy nhất. Cho nên người Kitô hữu cũng tham gia vào ba trách vụ của Người: là **tư tế**, là **ngôn sứ** rao giảng và **vương giả**, do đó "*họ được gọi để chiếu sáng sự mới lạ và sức mạnh của Phúc Âm trong đời sống thường ngày, trong đời sống gia đình và xã hội của họ*" (Hiển Chế Lumen Gentium, 35)

Và như lời thánh Phêrô: "Hãy để Thiên Chúa dùng anh em như những viên đá sống động mà xây nên ngôi Đền Thờ thiêng liêng, và hãy để Thiên Chúa đặt anh em làm hàng tư tế thánh, dâng những lễ tế đẹp lòng Người, nhờ Đức Giêsu Kitô"(thư 1 Phêrô 2,5) bởi vì "*Anh em là giống nòi được tuyển chọn, là hàng tư tế vương giả, là dân thánh, dân riêng của Thiên-Chúa, để loan truyền những kỳ công của Người*" (Thư 1 Phêrô, 2: 9).

Chính với những vai trò nói trên, người Kitô hữu, trong tinh thần hiệp thông, có nhiệm vụ phải đem Chúa đến với mọi người xung quanh ngõ hầu thánh hiến tất cả trần thế này cho Thiên Chúa là Vua Trời Đất, là chủ của vương quốc Tình Yêu. Đức Hồng Y De Lubac còn nhấn mạnh hơn nữa: "Cần phải tiếp tục rao truyền Chúa Giêsu Kitô, từ nơi chúng ta, cần phải tiếp tục toả lan Chúa Giêsu Kitô, xuyên qua chúng ta. *Đó không phải là một nghĩa vụ. Có thể nói đó là một sự sống còn khẩn thiết*"

* Muốn đem Chúa đến với mọi người xung quanh, thì tiên quyết phải đem phúc âm đến với chính mình đã, nói cách khác, ấy là phúc âm hoá đời sống. Trong cuốn "*Kitô Hữu Trước Thềm Thời Đại Mới*", cổ võ việc phúc âm hoá, Đức cố Hồng Y Suenens nói rằng: "*Một giáo hội chỉ có người 'giữ đạo' mà thôi thì chưa đủ, cần phải có một giáo hội 'tuyên xưng đức tin'*. Chúng ta cần làm chứng cho đức tin của chúng ta và phải sống đức tin ấy...Chúng ta đã từng nỗ lực 'ban bí-tích' (sacramentaliser) cho dân Chúa thật càng nhiều càng tốt, thế nhưng chúng ta đã không 'phúc-âm-hoá' (évangéliser) dân ấy một cách đầy đủ" và phải "làm thế nào để Kitô-hoá từng khối người chỉ có danh là Kitô-hữu mà thôi, để họ sống đức tin Kitô giáo thực sự?". Rồi Ngài giới thiệu bài thơ tuyệt diệu mang tên "Phúc Âm Của Bạn" của tác-giả Wallace E. Norwood, đại-ý là:

"Bạn viết Phúc Âm, mỗi ngày, mỗi chương, bằng cách sống của mình, sai lạc hay ngay thật, khi kẻ khác đọc thấy, họ sẽ nghĩ gì về cuốn Phúc Âm bạn đang viết đây? Bạn vẫn viết cho mọi người, mỗi ngày một chữ, hãy cố làm sao viết cho ngay thật, tốt lành, vì Phúc Âm mà người ta có thể đọc được thì chỉ có Phúc Âm do chính cuộc đời bạn viết nên mà thôi."

* Trước nền văn minh đa dạng với những thay đổi sâu rộng về mọi mặt, sự xuất hiện đa giáo cùng với những quan điểm lệch lạc với đức tin, sự phúc-âm-hoá xem ra vẫn chưa đủ để đáp ứng sứ vụ loan báo Tin Mừng Cứu Độ, vấn đề tân phúc-âm-hoá được đặt ra. Đây không phải là phúc âm mới mà là canh tân việc phúc-âm-hoá, canh tân phương pháp, ngôn ngữ và cách diễn tả Tin Mừng sao cho thích hợp với nhu cầu thời đại và con người hôm nay. Tại hội nghị các Giám-mục châu Mỹ Latinh, ngày 9 tháng 3 năm 1983, Đức Gioan Phaolô II nhấn mạnh: "Loan báo Tin Mừng phải đi kèm với hành động dẫn thân; dẫn thân, **không phải để tái phúc-âm-hoá**, mà là **tân phúc-âm-hoá**. Mới trong sự nhiệt thành, trong phương pháp, trong lối diễn tả".

::: Cong Giao Viet Nam :::

Đó chính là sứ mệnh Tông Đồ mà bí tích Hôn Phối đòi hỏi.

KẾT LUẬN

1- Câu chuyện sau đây của bà Maria Simma thay cho lời kết luận về vai trò của cha mẹ trong đời sống hôn nhân. Bà được cha xứ Alphonse Matt là cha linh hướng của bà thuật lại, trong đó có lời dặn dò các bậc cha mẹ về việc giáo dục con cái. Bà Maria Simma, người nước Áo, là một người có tâm hồn bí nhiệm, được Thiên Chúa ban cho ơn đặc biệt là đã 50 năm (chuyện kể vào năm 1997 khi ấy bà 82 tuổi) bà thường xuyên được các linh hồn ở Luyện Tội đến viếng thăm, cho biết những lời tiên báo cùng những đau khổ nơi Luyện Tội, vì sao các linh hồn còn chịu giam cầm nơi Luyện Tội và sự cần đến những lời cầu nguyện của người còn sống. Bà viết cuốn sách *"Các Linh Hồn Nơi Luyện Tội Đã Nói Với Tôi"* kể lại những gì mà các linh hồn đã chỉ bảo cho bà. Sau khi đọc sách này, soeur Emmanuel liên lạc được với nhà xuất bản và đã đến phỏng vấn bà trong căn nhà nhỏ bé của bà ở làng Sonntag trên dãy núi Voralberg nước Áo. Chứng từ được soeur Emmanuel ghi lại theo lời kể sống động của bà Simma, và cuộc phỏng vấn được soeur ghi lại trong tập sách nhỏ *"Bí Mật Lạ Lùng Của Các Linh Hồn Nơi Luyện Tội"*. Cuối sách này, soeur có thêm rằng: Trong bài viết kể lại chuyện đời của bà Simma, cha xứ cho biết trong những lần gặp gỡ cũng như trong những trang nhật ký của bà, bà luôn luôn chỉ dẫn và lặp đi lặp lại những phương tiện để giúp các linh hồn đã đến xin bà giúp đỡ; và cha xứ còn nói tiếp, chúng ta có bằng chứng về điều này trong những lời khuyến cáo mà bà Simma đã nói, sau đây là những lời kể lại mà bà đã ghi:

"Than van về thời thế mà chúng ta đang sống thì chẳng ích lợi. Cần phải nói với những người làm cha mẹ rằng họ là những người có trách nhiệm. Cha mẹ không giúp gì cho con cái nếu như họ làm tất cả những gì con mình thích, cho chúng tất cả những gì chúng muốn, dù là để làm vừa lòng chúng hay để khỏi nghe chúng kêu ca. Lòng kiêu ngạo có thể bén rễ trong tâm hồn của trẻ con bằng cách này. Sau này, khi con bắt đầu đi học, không biết đọc kinh Lạy Cha, cũng không biết làm dấu Thánh-Giá. Có khi nó còn không biết gì cả đến Chúa. Cha mẹ chữa tội mình bằng cách đổ lỗi tại người dạy giáo lý hay các cô các thầy dạy đạo. Ở đâu mà giáo dục về tôn giáo không bắt đầu ngay từ nhỏ, thì sau này đạo sẽ khó mà chống chọi nổi.

"Hãy dạy con cái biết sống hy sinh! Tại sao ngày nay lại có hiện tượng hờ hững về tôn giáo? Tại sao luân lý suy đồi? Bởi vì trẻ con không học cách từ chối những sở thích bất thường của chúng. Sau này chúng sẽ trở nên những kẻ không bao giờ bằng lòng, những kẻ theo đòi đủ mọi thứ và muốn có hết mọi sự cách dư thừa. Đó là nguyên nhân của sự thác loạn tình dục và việc sử dụng thuốc ngừa thai. Tất cả những điều này được kêu gào trả thù lên đến tận Trời cao. Ai mà ngay từ nhỏ không học cách chế ngự mình thì thế nào cũng trở nên người ích kỷ, không có lòng bác ái, mà lại độc tài. Vì lý do đó mà ngày hôm nay có nhiều thù hận và thiếu lòng bác ái. Chúng ta có muốn thấy thời đại tốt hơn không? Hãy bắt đầu bằng việc giáo dục trẻ con!"

"Người ta phạm tội nhiều về lòng bác ái đối với tha nhân, nhất là tội gièm pha, lừa gạt và vu khống. Những tội ấy bắt đầu ở đâu? Trong tư tưởng. Chúng ta phải dạy cho các em những điều đó ngay khi chúng còn nhỏ và chúng ta cần phải trục xuất ngay tức khắc những tư tưởng trái ngược với lòng bác ái ra khỏi chúng. Bởi vậy chúng ta cần chiến đấu chống lại tất cả những tư tưởng nghịch lại với tình yêu thương, và không phán xét kẻ khác cách nghiệt ngã thiếu bác ái..." :: [Cong Giao Viet Nam](#) ::.

2- Kết thúc Tông Huấn "Christifideles Laici" về "Ơn Gọi Và Sứ Mệnh Của Người Giáo Dân Trong Giáo Hội Và Giữa Trần Thế". Đức Gioan Phaolô II *"kêu gọi tất cả và mỗi một người hãy luôn làm cho ý thức của mình về cuộc sống Giáo Hội được sống động trong tâm hồn và trong đời sống của mình, ý thức mình là phần tử của Giáo Hội của Chúa Giêsu Kí-tô, tham dự vào mầu nhiệm hiệp thông và sức*

năng động trong công tác tông đồ và truyền giáo của Giáo Hội". Ngài nói tiếp: "Hiệp thông với các nghị phụ và các tín hữu hiện diện trong Thượng Hội Đồng, và với tất cả các thành phần khác của Dân Chúa, Ta dâng lên Đức Trinh Nữ lời khẩn cầu sau đây....." (*) Thánh lễ hôm nay nhằm tháng Mân Côi kính Đức Mẹ, xin được trích một đoạn cuối lời cầu nguyện của Ngài để thêm lời kết-luận:

::: Cong Giao Viet Nam :::

Lạy Đức Trinh Nữ can trường,
Xin thêm sức mạnh cho tâm hồn chúng con.
Xin hướng niềm trông cậy của chúng con vào nơi Chúa
để chúng con thắng vượt được tất cả
những trở ngại mà chúng con gặp phải trên
bước đường hoàn thành sứ mệnh của chúng con.
Xin dạy chúng con biết sống những thực tại trần thế,
với tinh thần sâu sắc và trong niềm hy vọng
hoan hỷ ngày Nước Chúa đến,
và ngày Trời Mới và Đất Mới được mở ra.
Mẹ cùng với các Tông Đồ cầu nguyện, nơi nhà Tiệc Ly
trông chờ Thánh Thần Chúa hiện xuống,
Mẹ hãy xin Ngài, ngự xuống tràn đầy
trên tất cả tín hữu giáo dân nam nữ,
để họ hết lòng đáp lại ơn gọi và sứ-mệnh của họ.
Như cành nho của cây nho thật,
được gọi để mang nhiều hoa trái cho cuộc sống trần thế.

Lạy Mẹ Đồng Trinh,
Mẹ hãy dẫn dắt và nâng đỡ chúng con
để chúng con luôn sống
như những người con nam, nữ
của Giáo Hội của con Mẹ,
và để chúng con có thể tiếp tay
vào việc xây dựng nền văn minh của chân lý
và của tình yêu trên thế giới,
theo ước nguyện của Thiên Chúa
và để làm sáng danh Người muôn đời. A-men."

() bản dịch của Văn-Phòng Trung Ương Tông Đồ Mục Vụ Việt-Nam Hải Ngoại, Imprimerie & Reliure Monastère N.-D. de Fatima, Orsonnes, Suisse, trang 160-163*

Ben. Đỗ Quang Vinh